

ĐỐI NGOẠI VIỆT NAM: THÀNH TỰU TRONG 50 NĂM QUA VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

Đại sứ Nguyễn Phương Nga¹

Tóm tắt: Với chủ trương thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại, là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, trong 50 năm thống nhất đất nước, đối ngoại Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Bài viết tập trung làm rõ những thành tựu của đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn 1975 – 2025; đề xuất những phương hướng để ngoại giao Việt Nam có thể “Vươn mình trong hội nhập quốc tế”, thực hiện hội nhập quốc tế đầy đủ, sâu rộng và toàn diện.

Từ khóa: Đối ngoại Việt Nam, thành tựu của đối ngoại của Việt Nam, phương hướng ngoại giao Việt Nam

1. MỞ ĐẦU

Trong 50 năm qua, kế thừa truyền thống ngoại giao hoà hiếu, nhân nghĩa của dân tộc và vận dụng linh hoạt, sáng tạo tư tưởng, phong cách ngoại giao Hồ Chí Minh, kiên trì về nguyên tắc, linh hoạt về sách lược “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia – dân tộc, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại, là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, ngoại giao Việt Nam đã giành được những thành tựu hết sức to lớn. Những thành tựu đó có ý nghĩa chiến lược, góp phần củng cố môi trường hòa bình, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, đồng thời mở rộng không gian phát triển và nâng cao vị thế quốc tế của quốc gia. Việc nghiên cứu những thành tựu này mang tính cấp thiết cả về lý luận lẫn thực tiễn, bởi nó không chỉ giúp hệ thống hóa và khẳng định giá trị của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa mà còn cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định chính sách ngoại giao trong giai đoạn tới.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thành tựu của đối ngoại của Việt Nam trong 50 năm qua

Thứ nhất, với tư duy đổi mới, chuyển từ đối đầu sang đối thoại và hợp tác, gác lại quá khứ, hướng tới tương lai, hợp tác cùng phát triển, ngoại giao đã đi trước, mở đường,

¹ Nguyên Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, Nguyên Trưởng phái đoàn đại diện Thường trực Việt Nam tại Liên hợp quốc, Nguyên Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

vận động, đấu tranh, từng bước phá thế bị bao vây, cấm vận, bình thường hoá quan hệ với các nước vốn là cựu thù, mở rộng, củng cố và đưa quan hệ giữa Việt Nam với các nước, các đối tác quốc tế đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững trên cả bình diện song phương và đa phương và trên tất cả các trụ cột Đối ngoại Đảng, Ngoại giao Nhà nước và Đối ngoại Nhân dân, tạo dựng và củng cố vững chắc cục diện đối ngoại rộng mở, đa dạng hoá, đa phương hoá, duy trì môi trường quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cho đến hiện nay, Đảng ta đã có quan hệ với trên 150 đảng ở 115 quốc gia trên thế giới. Quốc hội có quan hệ với quốc hội, nghị viện của hơn 140 quốc gia. Nhân kỷ niệm 80 năm thành lập ngành ngoại giao, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn khi trả lời phỏng vấn báo chí, nói về sứ mệnh của ngành trong 80 năm đồng hành cùng dân tộc, ông đã khẳng định thành tựu của nền ngoại giao Việt Nam: “Từ một nước bị bao vây, cô lập, Việt Nam nay đã có quan hệ ngoại giao với 194 nước, thiết lập được mạng lưới quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với 38 nước, trong đó có tất cả các nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an, các nước G7 hầu hết các nước G20, là thành viên tích cực của hơn 70 tổ chức quốc tế” [5].

Thứ hai, phối hợp chặt chẽ giữa các trụ cột đối ngoại, giữa ngoại giao chính trị với đối ngoại quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, phát huy vai trò tiên phong trong giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, bảo vệ vững chắc chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Chúng ta đã hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc và xây dựng đường biên giới trên bộ với Trung Quốc và Lào, đang nỗ lực hoàn tất đàm phán giải quyết một số vấn đề còn tồn đọng với Campuchia, thực hiện chủ trương xây dựng và giữ vững đường biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng. Chúng ta đã tích cực thúc đẩy đàm phán, hợp tác giải quyết các vấn đề tồn tại liên quan đến phân định ranh giới biển, ký các hiệp định quan trọng với các nước như Trung Quốc, Indonesia..., giải quyết các bất đồng bằng biện pháp hoà bình, nỗ lực cùng các nước thúc đẩy đàm phán xây dựng khuôn khổ pháp lý nhằm bảo đảm môi trường hoà bình, ổn định ở Biển Đông.

Thứ ba, ngoại giao đã đi tiên phong trong hội nhập quốc tế, phát huy vai trò quan trọng của ngoại giao kinh tế, huy động các nguồn lực bên ngoài phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và phát triển kinh tế – xã hội của đất nước. Trong bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại *Lễ kỷ niệm 79 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945-2/9/2024) có khẳng định Việt Nam* “Từ một vùng đất chưa có tên trên bản đồ thế giới, từ một đất nước bị chiến tranh tàn phá nặng nề, Việt Nam đã vươn lên trở thành biểu tượng hòa bình, ổn định, hiếu khách, điểm đến của các nhà đầu tư và du khách quốc tế. Từ một nền kinh tế lạc hậu, Việt Nam đã vươn lên lọt vào top 40 nền kinh tế hàng đầu, có quy mô thương mại trong top 20 quốc gia trên

thế giới, mắt xích quan trọng trong 16 Hiệp định thương mại tự do (FTA) gắn kết với 60 nền kinh tế chủ chốt ở khu vực và toàn cầu” [3]. Sau 50 năm, Việt Nam đã trở thành thành viên của WTO, có quan hệ kinh tế thương mại với 230 quốc gia và vùng lãnh thổ, tham gia hơn 500 hiệp định song phương và đa phương. Kim ngạch thương mại của Việt Nam đạt gần 800 tỉ đô-la Mỹ, vốn đầu tư nước ngoài đạt trên 450 tỉ đô-la Mỹ.

Thứ tư, ngoại giao đã đóng góp tích cực vào việc thúc đẩy hoà bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới, nâng cao vị thế quốc tế của đất nước. Việt Nam là thành viên tích cực của Liên hợp quốc, ASEAN, ASEM, APEC, AIPA, IPU và nhiều diễn đàn đa phương quan trọng khác. Tại tất cả các tổ chức quốc tế mà Việt Nam tham gia, Việt Nam đều thể hiện vai trò là một thành viên tích cực, có trách nhiệm, được tin nhiệm cao và đang từng bước tham gia vào định hình luật chơi, đảm nhiệm vai trò dẫn dắt trong những lĩnh vực và hoàn cảnh phù hợp. Việt Nam đã 3 lần đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN, hai lần làm uỷ viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, đã từng làm thành viên Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc và hai lần làm thành viên Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc, đảm nhiệm tốt vai trò là nước chủ nhà của những diễn đàn quan trọng như các Hội nghị thượng đỉnh của APEC, ASEM, Pháp ngữ, Hội nghị thượng đỉnh Mỹ – Triều, Hội nghị đối tác vì sự phát triển bền vững và các mục tiêu toàn cầu (P4G)... Việt Nam đã đề xuất nhiều chủ đề, sáng kiến thiết thực, có ý nghĩa sâu rộng nhằm thúc đẩy cách tiếp cận đa phương, kiên trì đề cao luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc, tìm kiếm giải pháp hoà bình, bền vững, toàn diện cho các tranh chấp, xung đột trên cơ sở các nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ, tính đến lợi ích chính đáng của các bên. Việt Nam có nhiều nỗ lực trong các lĩnh vực cứu trợ nhân đạo, bảo vệ thường dân, chủ trì và thúc đẩy thông qua Nghị quyết 2573 – Nghị quyết riêng đầu tiên của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc về bảo vệ cơ sở hạ tầng thiết yếu đối với người dân trong xung đột, là một trong số rất ít các Nghị quyết được tất cả 15 nước thành viên Hội đồng Bảo an đồng ý bảo trợ, phản ánh đồng thuận cao của Hội đồng Bảo an. Trong vai trò Chủ tịch Hội đồng Bảo an tháng 4/2021, Việt Nam đã thúc đẩy thông qua Tuyên bố Chủ tịch của Hội đồng Bảo an nhấn mạnh nhu cầu tăng cường hợp tác quốc tế để chung tay giải quyết những hệ lụy nhức nhối của bom mìn sau chiến tranh đối với an toàn và sinh kế bền vững của người dân, cộng đồng. Việt Nam nỗ lực thúc đẩy tăng cường hợp tác giữa Liên hợp quốc với ASEAN và các tổ chức khu vực, thúc đẩy vai trò trung tâm của ASEAN. Việt Nam cũng đã tích cực thúc đẩy hành động chung về các vấn đề an ninh phi truyền thống bức thiết đối với cộng đồng quốc tế, như ứng phó với đại dịch COVID-19, an ninh biển và nhất là về biến đổi khí hậu, đề xuất sáng kiến về Nghị quyết của Đại hội đồng Liên

hợp quốc về Ngày quốc tế phòng chống dịch bệnh, khởi xướng thành lập Nhóm Bạn bè của Công ước Luật biển UNCLOS 1982.

Việt Nam đã chia sẻ khó khăn với các nước để cùng vượt qua đại dịch COVID-19, cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ quân đội và công an tham gia các phái bộ gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc ở Châu Phi, tham gia cứu hộ, cứu trợ nạn nhân động đất ở Thổ Nhĩ Kỳ, Mi-an-ma, thể hiện tinh thần nhân nghĩa, sẵn sàng chung tay giải quyết các thách thức chung mà nhân loại đang phải đối mặt.

Bạn bè quốc tế cảm phục, ngưỡng mộ tinh thần đấu tranh anh dũng, kiên cường và thắng lợi của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước cũng như thành công của Việt Nam trong công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước, coi đây là hình mẫu về hoà bình và phát triển. Các bạn trân trọng, đánh giá cao những đóng góp của Việt Nam trong việc thúc đẩy hoà bình, hợp tác, phát triển và những giá trị tốt đẹp chung của nhân loại, vai trò, vị thế của Việt Nam ở khu vực và trên thế giới, và tin tưởng ở tiềm năng phát triển cũng như khả năng của Việt Nam đóng góp vào các nỗ lực của cộng đồng quốc tế ứng phó với các thách thức chung. Đặc biệt, các bạn đều khẳng định ủng hộ Việt Nam, mong muốn tăng cường hợp tác với Việt Nam.

Thứ năm, đã quan tâm, chăm lo và huy động bà con người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực xây dựng quê hương, đất nước. Quán triệt và triển khai chủ trương của Đảng và Nhà nước ta coi cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là máu thịt, là bộ phận không tách rời và là một nguồn lực quan trọng của cộng đồng dân tộc Việt Nam, là nhân tố quan trọng góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa nước ta với các nước, trong những năm qua ngành ngoại giao đã tham mưu hoàn thiện và tích cực triển khai luật pháp, chính sách, cơ chế nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để gắn kết bà con với quê hương, đất nước, tham gia tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đã tích cực làm tốt công tác bảo hộ công dân, hỗ trợ bà con người Việt sinh sống ở nước sở tại củng cố địa vị pháp lý, hội nhập hoà hợp với xã hội nước sở tại và giữ gìn bản sắc văn hoá Việt Nam. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đã không ngừng phát triển, ngày càng lớn mạnh, đóng góp quan trọng cho đất nước. Việt Nam nằm trong top 10 nước có lượng kiều hối lớn nhất. Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đã khẳng định được vị thế của mình và đóng góp tích cực vào sự phát triển của nước sở tại, và góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam với các nước.

Thứ sáu, thông qua các hoạt động ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, ngoại giao đã truyền tải thông tin và hình ảnh tích cực về Việt Nam, lan toả sức mạnh mềm Việt Nam ra thế giới. Việt Nam tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc Vesak 2014 và 2019 đã góp phần xây dựng hình ảnh một Việt Nam yêu chuộng hòa bình, luôn nỗ lực

hành động vì hòa bình, hợp tác và tiến bộ xã hội trên thế giới. Nhiều hoạt động như “Lễ hội hoa anh đào Nhật Bản – Hà Nội”, “Lễ hội ẩm thực văn hóa Việt Nam – Hàn Quốc”, Liên hoan ẩm thực quốc tế, Lễ hội ném còn ba nước Việt Nam – Lào – Trung Quốc, Ngày “Văn hóa các dân tộc Việt Nam” hay “Những ngày Mát-xcơ-va tại Hà Nội – 2019”, “Lễ hội văn hóa Việt Nam – Đức – Oktoberfest Việt Nam 2019”,... cũng được tổ chức thường niên ở nhiều quốc gia. Những hoạt động này ngoài việc quảng bá văn hóa còn giúp gắn kết cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Từ các hoạt động văn hóa đó, các trung tâm văn hóa Việt Nam tại nhiều quốc gia cũng dần định hình và đi vào hoạt động, trở thành kênh giới thiệu và giao lưu văn hóa mang lại nhiều hiệu quả.

Cùng với đó, Việt Nam đã chủ động triển khai nhiều hoạt động quảng bá thương hiệu quốc gia có lồng ghép yếu tố văn hóa vào các hoạt động đối ngoại, các chương trình nghị sự quốc tế, tạo điều kiện để hình ảnh đất nước được quảng bá rộng rãi. Trong chuyến thăm chính thức Việt Nam vào tháng 10/2022 của Tổng Thư ký Liên hợp quốc António Guterres, chúng ta đã đưa việc tham quan Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hoàng thành Thăng Long, hồ Hoàn Kiếm vào lịch trình tham quan các di sản văn hóa; Trong Tuần lễ cấp cao khóa 78 Đại hội đồng Liên hợp quốc (năm 2023), Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã kết hợp quảng bá văn hóa đất nước thông qua việc tổ chức chương trình nghệ thuật truyền thống Việt Nam tại ba thành phố lớn của Hoa Kỳ, giao lưu văn hóa ở Brazil năm 2024...

Thông qua ngoại giao văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với những giá trị văn hóa riêng, đặc sắc dần trở nên gần gũi, có sức hút hơn với cộng đồng quốc tế. Qua đó, tạo “sức mạnh mềm” để tăng cường quan hệ quốc tế, bạn bè quốc tế có thể hiểu rõ, hiểu đúng về Việt Nam, tin tưởng vào đường lối đổi mới, hội nhập quốc tế của Việt Nam, đánh giá đúng những tiềm năng, lợi thế và sự đóng góp của Việt Nam vào tiến trình phát triển chung của khu vực, thế giới.

2.2. Phương hướng trong thời gian tới

Trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp và khó dự báo, nền ngoại giao Việt Nam đang đứng trước cả những thời cơ lẫn những thách thức to lớn.

Trước hết, những cơ hội dành cho ngoại giao Việt Nam là rất đáng kể. Quá trình trỗi dậy của châu Á, đặc biệt là khu vực châu Á – Thái Bình Dương năng động, tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam mở rộng quan hệ đối ngoại. Vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam ngày càng được củng cố thông qua sự tham gia tích cực, trách nhiệm trong các tổ chức quốc tế và diễn đàn đa phương hay các cơ chế hợp tác khu vực. Chính sách đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa đã giúp Việt Nam thiết lập quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với nhiều quốc gia và tổ chức, qua đó nâng cao khả năng bảo vệ lợi ích quốc

gia. Bên cạnh đó, xu thế phát triển bền vững, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trên phạm vi toàn cầu cũng mở ra cơ hội để Việt Nam hội nhập sâu hơn vào chuỗi giá trị quốc tế, đồng thời phát huy vai trò trong việc giải quyết các vấn đề chung của nhân loại.

Bối cảnh mới hiện nay mang lại cho chúng ta nhiều cơ hội to lớn song cũng đặt chúng ta trước rất nhiều thách thức cả về an ninh và phát triển. Nổi bật là sự dịch chuyển của cục diện quốc tế, sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, chiến tranh, xung đột tại nhiều khu vực với những hình thức mới, trỗi dậy các xu thế dân tộc cực đoan, cực hữu, bảo hộ và chiến tranh thương mại, các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gay gắt: Biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường, thiên tai, dịch bệnh, tội phạm xuyên quốc gia, an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, an ninh năng lượng, an ninh mạng, di cư... Sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, mang lại những cơ hội lớn để bứt phá, song cũng đặt ra những vấn đề mới, nhất là nguy cơ tụt hậu.

Trong bối cảnh phức tạp, thuận lợi và thách thức đan xen đó, bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, chúng ta kiên định đường lối xây dựng, phát triển đất nước và thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ quốc tế, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng nhằm mục tiêu trước sau như một là bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia – dân tộc, phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế. Trong mọi vấn đề, mọi tình huống phát sinh, chúng ta đều cố gắng cao nhất xử lý hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích quốc gia – dân tộc và nghĩa vụ, trách nhiệm quốc tế.

Lợi ích quốc gia dân tộc của chúng ta hiện nay là bảo đảm môi trường quốc tế thuận lợi để phát triển. Lợi ích này phù hợp với xu thế lớn của thời đại và khát vọng chung của nhân dân thế giới là hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác vì sự phát triển.

Phát huy bài học kinh nghiệm quý giá kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo nên sức mạnh tổng hợp của quốc gia, chúng ta cần đánh giá đúng, nắm bắt đúng sức mạnh của thời đại để phát huy sự hiểu biết lẫn nhau, đồng tình ủng hộ, hợp tác cùng có lợi với các đối tác quốc tế. Theo đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm: “Sức mạnh thời đại hiện nay là các xu thế chính trị, kinh tế, xã hội trên thế giới như hoà bình, hợp tác và phát triển, xu thế dân chủ hóa quan hệ quốc tế, xu thế phát triển bền vững, xu thế hợp tác và liên kết kinh tế; là sức mạnh của cộng đồng quốc tế đồng thuận trong kiến tạo, củng cố thế giới đa cực, đa trung tâm, dân chủ, công bằng, bình đẳng, dựa trên luật pháp quốc tế và đặc biệt là cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang mở ra không gian phát triển vô tận dựa trên tri thức và tiềm năng con người.” [2, tr.107-108].

Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về *Hội nhập quốc tế trong tình hình mới* xác định mục tiêu tổng quát của Việt Nam: “Nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng, của hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, góp phần thiết thực xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước. Tranh thủ tối đa các nguồn lực và điều kiện thuận lợi bên ngoài để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, phát triển nhanh, bền vững; hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã

hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; không ngừng cải thiện toàn diện đời sống nhân dân, vì hạnh phúc của Nhân dân; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia; nâng cao vai trò, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước. Phần đầu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [1]. Nghị quyết đã đánh dấu bước ngoặt có tính lịch sử trong quá trình hội nhập của đất nước với việc định vị hội nhập quốc tế là động lực quan trọng đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, chuyển từ tiếp nhận sang đóng góp, từ hội nhập sâu rộng sang hội nhập đầy đủ, từ vị thế một quốc gia đi sau sang trạng thái một quốc gia vươn lên, tiên phong vào những lĩnh vực mới.

Trong bài viết với tiêu đề “Vươn mình trong hội nhập quốc tế”, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh tầm quan trọng của hội nhập quốc tế đầy đủ, sâu rộng và toàn diện, phải “đặt đất nước vào dòng chảy chính của thời đại, đập cùng nhịp đập, thở cùng hơi thở của thời đại”, “gia tăng sức mạnh của mình thông qua việc gắn kết với thế giới, khơi thông, mở rộng quan hệ với các quốc gia và tổ chức quốc tế, tranh thủ nguồn lực bên ngoài cho phát triển kinh tế – xã hội và nâng cao vai trò, vị thế của quốc gia, đưa Việt Nam hội nhập vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế quốc tế và nền văn minh nhân loại” [4].

Quán triệt sâu sắc những chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về nhiệm vụ của nền ngoại giao thời đại mới và hội nhập quốc tế, tiếp tục đổi mới tư, vươn mình lên tầm cao mới, để thích ứng được với những biến chuyển nhanh chóng của thời đại mới, phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại, cùng với quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên nhằm bảo vệ và giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, thuận lợi, tranh thủ nguồn lực bên ngoài cho thực hiện mục tiêu phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo đảm tốt nhất lợi ích của nhân dân, tích cực đóng góp vào nỗ lực chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, hợp tác, phát triển và tiến bộ xã hội và nâng cao vị thế của Việt Nam trên thế giới. Công tác đối ngoại thời gian tới sẽ tập trung vào những trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục củng cố, khai thác, phát huy tối đa thế mạnh của các mạng lưới đối tác cả song phương và đa phương đã được thiết lập, làm sâu sắc, tăng cường tin cậy, tìm kiếm điểm đồng, thu hẹp bất đồng để khai thông bế tắc, giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quan hệ với từng đối tác, nhất là với các nước láng giềng, nước lớn, tạo đan xen lợi ích, thúc đẩy hợp tác thiết thực, hiệu quả, phục vụ đắc lực cho việc thực hiện các mục tiêu đã được Đại hội XIII của Đảng xác định cho 2030 và 2045.

Hai là, thúc đẩy hội nhập quốc tế đồng bộ, toàn diện, sâu rộng, hiệu quả trên cả 3 trụ cột đối ngoại và trên mọi lĩnh vực chính trị ngoại giao, quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội, văn hoá, giáo dục. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, văn hoá, môi trường, khí hậu, chuyển đổi số, quyền con người... phục vụ sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Tích cực, chủ động tham gia các diễn đàn đa phương, tham gia xây dựng luật chơi, thể hiện vai trò dẫn dắt trong những vấn đề ta có lợi ích và phù hợp với điều kiện cụ thể.

Ba là, phối hợp chặt chẽ, tăng cường gắn kết giữa các trụ cột của đối ngoại, giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực khác. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các bộ, ngành, địa phương. Đặc biệt chú trọng khai thác và phát huy lợi thế của đối ngoại nhân dân để tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế, xây dựng nền tảng xã hội thuận lợi, vững chắc cho quan hệ quốc tế, “gắn ngoại giao với lòng dân” như lời của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm.

Bốn là, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động đối ngoại nhất là trong công tác thông tin đối ngoại, để lan toả giá trị và hình ảnh Việt Nam độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác, hữu nghị, phát triển, phồn vinh, hạnh phúc.

Năm là, tích cực triển khai đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác người Việt Nam ở nước ngoài, về hoà hợp dân tộc, để củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy tiềm lực và trí tuệ của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài vào việc thực hiện mục tiêu xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.

Sáu là, xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp, trong đó đặc biệt chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đối ngoại có bản lĩnh, phẩm chất và năng lực chuyên môn, kỹ năng cao, ngang tầm quốc tế.

3. KẾT LUẬN

Vai trò của ngoại giao Việt Nam kể từ khi thống nhất cho đến nay đã được Đại hội XIII của Đảng khẳng định là lực lượng “tiên phong trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài, nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của đất nước” [2; tr.165-166]. tiên phong trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài, nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của đất nước Với tinh thần tự lực, tự cường, tự tin, tự hào dân tộc và tâm thế dẫn thân, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sẵn sàng đi đầu, ngoại giao Việt Nam trong kỷ nguyên mới sẽ phát huy vai trò là cầu nối kết hợp nội lực với ngoại lực, tranh thủ được điều kiện thuận lợi và nguồn lực bên ngoài, góp phần mở rộng không gian phát triển, kiến tạo cơ hội mới, phục vụ đắc lực cho các đột phá chiến lược của đất nước; quảng bá hình ảnh, giá trị Việt Nam ra thế giới, nâng tầm đóng góp của Việt Nam trong việc ứng phó với các thách thức chung mà nhân loại đang phải đối mặt, nâng cao uy tín, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2025), Nghị quyết 59-NQ/TW về *Hội nhập quốc tế trong tình hình mới* ngày 24/01/2025.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Báo Nhân dân – Cơ quan Trung ương của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tiếng nói của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam (2024), *Việt Nam sẽ tiến vào kỷ nguyên mới*,

- kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”* https://nhandan.vn/viet-nam-se-tien-vao-ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-post827538.html?_gl=1*wgeemz*_ga*MjExODkxMTgxNi4xNzU3OTIxNjI0*_ga_2KXX3JWTKT*cZ3NTc5MjE2MjQkbzEkZzEkdDE3NTc5MjE3MjlkajYwJGwWJGgw
4. Tô Lâm (2025), Vươn mình trong Hội nhập quốc tế, *Báo Điện tử Chính phủ*, <https://baochinhphu.vn/vuon-minh-trong-hoi-nhap-quoc-te-102250403103503168.htm>
 5. VOV tiếng nói Việt Nam (2025), *80 năm ngành ngoại giao Việt Nam: Từ phá thế cô lập đến hội nhập sâu rộng* <https://vov.vn/chinh-tri/80-nam-nganh-ngoai-giao-viet-nam-tu-pha-the-co-lap-den-hoi-nhap-sau-rong-post1224433.vov>

VIETNAM'S FOREIGN POLICY: ACHIEVEMENTS OVER THE PAST FIFTY YEARS AND FUTURE ORIENTATIONS

Nguyen Phuong Nga

Abstract: Guided by the consistent implementation of a foreign policy based on independence, self-reliance, peace, friendship, cooperation, and development, alongside the principles of multilateralization and diversification of external relations, Vietnam has sought to be a reliable partner and a responsible member of the international community. Over the past fifty years of national reunification, Vietnamese diplomacy has attained significant achievements. This article focuses on clarifying the major accomplishments of Vietnam's foreign policy in the period from 1975 to 2025, while also proposing strategic orientations to enable Vietnamese diplomacy to “expand its presence in international integration,” ensuring comprehensive, profound, and full-scale global engagement.

Keywords: Vietnam – foreign policy; diplomatic achievements; strategic orientations of Vietnam's diplomacy

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 20-6-2025; ngày phản biện đánh giá: 10-7-2025; ngày chấp nhận đăng: 13-8-2025)